

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG, TỈNH BẮC GIANG**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Vũ Thị Thiêm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn La

2. Ông Nguyễn Quang Vinh.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 83 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 64/2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2021 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình.

**XÉT THẤY:**

Tại phiên, nguyên đơn chị Dương Thị Hương L thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện về cấp dưỡng nuôi con, chị không yêu cầu anh K phải cấp dưỡng nuôi con chung; Các đương sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: Chị Dương Thị Hương L, sinh năm 1994

ĐKHKTT: Thôn A, xã X, huyện L, tỉnh B.

Địa chỉ nơi ở hiện nay: Thôn 4, Q1, xã X, huyện L, tỉnh B.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn A, xã X, huyện L, tỉnh B.

**2. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Dương Thị Hương L và anh Nguyễn Văn K.**

**3. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về hôn nhân: Chị Dương Thị Hương L và anh Nguyễn Văn K tự nguyện thỏa thuận ly hôn vì tình cảm không còn.

- Về con chung: Chị L, anh K có 02 con chung tên Nguyễn Dương Quỳnh C sinh ngày 29/8/2013 và Nguyễn Dương HA, sinh ngày 31/12/2019. Chị L, anh K tự nguyện thỏa thuận giao hết 02 con chung cho chị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh K không phải cấp dưỡng nuôi con do chị L không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, anh K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở anh thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Dương Thị Hương L phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số AA/2019/0002884 ngày 01/3/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh B. Xác nhận chị L đã nộp đủ số tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh B
- VKSND huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- UBND xã X;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Thị Thiêm**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lạng Giang;
- Các đương sự;
- UBND xã Tân Hưng;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**